

## Phân tích vẻ đẹp người lao động trong bài Đoàn thuyền đánh cá.

Nếu trước cách mạng tháng 8, Huy Cận mang một hồn thơ của cái tôi ảo não sầu bi – “một mạch sầu ngàn năm ngấm ngấm trong cội đất này” (Hoài Thanh) thì sau cách mạng tháng 8, Huy Cận hướng ngòi bút đến sự hòa hợp riêng - chung, biểu hiện niềm vui và sự hòa nhập với cuộc đời mới. Bài thơ "Đoàn thuyền đánh cá" được sáng tác vào năm 1958, trong hoàn cảnh miền Bắc nước ta đã được giải phóng và đang từng bước xây dựng Chủ nghĩa xã hội, xây dựng cuộc sống mới trong không khí hào hứng, phấn khởi. Bên cạnh bức tranh thiên nhiên vùng biển đẹp, trù phú, thơ mộng thì bài thơ còn khắc họa thành công hình ảnh người ngư dân lao động đánh bắt cá chứa chan sức sống, khỏe khoắn, tươi vui tràn đầy tinh thần hăng say trong công việc.

Thi phẩm là một sự sáng tạo nghệ thuật độc đáo của nhà thơ trong việc xây dựng hình ảnh bằng sự liên tưởng, tưởng tượng phong phú, hấp dẫn. Âm hưởng chung của toàn bài: khỏe khoắn, tươi vui, hào hùng, lạc quan mạnh mẽ.

Trước hết mở đầu bài thơ là những con người hăng say, miệt mài lao động không quản ngày đêm làm giàu cho quê hương, đất nước:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then đêm sập cửa

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi

Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

Cứ mỗi khi ánh mặt trời ở phía đàng Đông ngả về phía Tây, cánh cửa màn đêm của vũ trụ như khép lại sau một chu trình hoạt động thì những người ngư dân lại bắt đầu dong thuyền ra khơi đánh cá. Từng đoàn, từng đoàn thuyền lần lượt nhổ neo tiến về biển lớn đại dương. Phụ từ “lại” như vừa diễn tả sự đối lập giữa hoạt động của vũ trụ với hoạt động của đoàn thuyền; đồng thời cũng gợi lên tư thế chủ động, hết sức khẩn trương, mau lẹ, tích cực trong công việc mà hằng ngày cứ diễn ra lặp đi lặp lại của người dân chài lưới: "lại ra khơi". Tuy nhiên, khí thế ra khơi của họ vẫn hăm hở, náo nức, rộn rã tiếng nói, tiếng hát vui cười. “Câu hát căng buồm” là một ẩn dụ đẹp, biểu trưng cho tâm hồn lạc quan, niềm vui và sức mạnh của con người lao động. Và họ hiện lên như những vị chủ nhân mới của biển cả đại dương. Chính tiếng hát đã hòa cùng với gió trời thổi phồng cánh buồm, đẩy con thuyền tiến ra ra khơi xa. Câu thơ gắn kết ba sự vật và hiện tượng: cánh buồm, gió khơi, và câu hát, tạo nên hình ảnh vừa thực, vừa lãng mạn, khỏe và lạ. Tâm tư của người đánh cá gửi gắm trong tiếng hát: phấn khởi, say mê với công việc và niềm hi vọng tin tưởng sẽ bắt được nhiều cá tôm, đem về làm giàu cho tổ quốc.

Hát rằng cá bạc biển Đông lặng

Cá thu biển Đông như đoàn thoi

Đêm ngày dật biển muôn luồng sáng

Đến dật lưới ta đoàn cá ơi!

Với hình thức liệt kê hình ảnh các loài cá: cá bạc, cá thu, Huy Cận đã cho người đọc thấy sự giàu có của biển Đông. Biển Đông có rất nhiều cá và đang chờ mọi người tới khai thác. Cá

## Phân tích vẻ đẹp người lao động trong bài Đoàn thuyền đánh cá.

được nhà thơ so sánh “như đoàn thoi”. Đoàn thoi hoạt động rất nhanh và nhiều trên bến phà. Và cá ở biển Đông cũng nhiều và bơi rất nhanh như thoi đưa vậy. Câu thơ cất cao lên tiếng hát, tràn ngập niềm say mê, phấn khởi trước sự ưu ái của thiên nhiên ban tặng cho người dân vùng chài. Vì thế, hai câu thơ cuối, Huy Cận như nhập thân vào người lao động, thể hiện niềm mong mỏi của người ngư dân có thể bắt được nhiều cá tôm. Họ hi vọng, những đàn cá “đêm ngày dật biển” ấy sẽ vào “dệt lưới” của đoàn thuyền. Vần "oi" kết hợp với dấu chấm cảm ở câu thơ cuối khiến cho hình ảnh của những đàn cá hiện lên thật sinh động, thật gần gũi, thân thiết với con người.

Trong bài thơ, có bảy khổ thơ thì tới có bốn khổ thơ xuất hiện từ "hát" (4 lần) nhưng lại có sắc thái ý nghĩa khác nhau: khi bắt đầu ra khơi thì họ cất cao tiếng hát để đẩy thuyền ra khơi "Câu hát căng buồm cùng gió khơi"; khi đưa được chiếc thuyền tiến ra giữa biển, chứng kiến sự giàu đẹp của biển Đông thì họ lại hát lên bài ngợi ca biển cả "Hát rằng cá bạc biển Đông lặng/ Cá thu biển Đông như đoàn thoi"; khi tung chài bắt cá thì họ lại cất lên tiếng hát gọi cá vào lưới "Ta hát bài ca gọi cá vào"; và đến khi trở về, tiếng hát của họ lại hòa cùng với gió trời, thổi căng cánh buồm đẩy thuyền về đất liền: "Câu hát căng buồm với gió khơi". Như vậy, xuyên suốt bài thơ, tiếng hát của người lao động cứ réo rắt, ngân nga, vang vọng giữa biển trời thật vui tươi, sống động. Điều đó không chỉ cho thấy tinh thần lao động đầy hăng say, hào hứng mà còn mở ra một tâm hồn đầy lạc quan, đầy tin tưởng, hi vọng vào cuộc sống mới của người ngư dân miền biển.

Với tài năng quan sát miêu tả tinh tế, hòa cùng với cảm hứng vũ trụ thật mãnh liệt, Huy Cận đã phóng bút tái hiện vẻ đẹp của cảnh đánh cá trên biển trong đêm trăng với niềm vui phấn khởi của con người lao động thật hào hùng, mạnh mẽ và đầy chất thơ, chất họa:

Thuyền ta lái gió với buồm trăng

Lướt giữa mây cao với biển bằng

Ra đậu dặm xa dò bụng biển

Dàn đan thế trận lưới vây giăng

Dưới sự hình dung và tưởng tượng bay bổng, hình ảnh con thuyền đánh cá hiện lên thật đẹp, thật độc đáo, mang tầm vóc vũ trụ: người lái thì là gió trời; cánh buồm thì là vàng trăng và con thuyền đang bay giữa không trung (lướt giữa mây cao), như có thể chạm vào mây trời. Nó khác hẳn với con thuyền cô đơn, nhỏ bé, lạc lõng giữa không cùng trời đất mênh mang trong bài thơ "Tràng Giang" trước cách mạng:

Sóng gợn Tràng giang buồn điệp điệp

Con thuyền xuôi mái nước song song

Thuyền về nước lại sầu trăm ngả

Củi một cành khô lạc mấy dòng.

Còn ở đây, con thuyền không hề nhỏ bé, đơn độc mà lại rất lớn lao, như vươn tới sao trời trước biển rộng bao la. Bức tranh không gian của biển cả được mở rộng ra ba chiều: chiều cao của mây, chiều sâu của bụng biển và chiều rộng của biển khơi có tác dụng tôn thêm tầm

## Phân tích vẻ đẹp người lao động trong bài Đoàn thuyền đánh cá.

vóc lớn lao của con thuyền và con người lao động. Các động từ được sử dụng dày đặc: “lái – lướt- đậu – dò – dàn đan – vây giăng” có tác dụng diễn tả hành động đánh cá rất nhanh, rất khẩn trương của những đoàn thuyền đánh cá trên biển. Hình ảnh: “dàn đan thế trận” là một hình ảnh ẩn dụ cho hành động đánh cá của ngư dân. Đánh cá nhưng cũng cần phải bày binh bố trận, có chiến thuật, chiến lược thì mới có thể bắt được nhiều tôm cá. Chính vì thế, họ đã đưa con thuyền tiến ra tận khơi xa, dò bụng biển để tìm được nguồn cá lớn. Và những con thuyền hiện lên như là những con tuấn mã, băng băng lướt qua sóng đèo, chinh phục tự nhiên. Và ngư dân thì làm việc với tinh thần dũng cảm, hăng say và trí tuệ nghề nghiệp với một tâm hồn phơi phới của người làm chủ thiên nhiên, vũ trụ.

Đặc biệt, hình ảnh người lao động hiện lên thật sống động, trở thành trung tâm của bức tranh thiên nhiên với những nét phác họa tạo hình đầy góc cạnh, gân guốc, khỏe khoắn trong cảnh kéo lưới khi trời bắt đầu sáng:

Sao mờ kéo lưới kịp trời sáng,  
Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng.  
Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông  
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.

"Sao mờ" là khoảng thời gian chuẩn bị trời đã bắt đầu rạng sáng, đó cũng chính lúc công việc của người ngư dân càng trở nên khẩn trương, mau lẹ để kéo lưới cho kịp trời sáng. Cảnh lao động hiện lên như một bức tranh sống động, với những nét tạo hình đầy khỏe khắn, gân guốc với hình ảnh trung tâm là con người lao động. Cụm từ “kéo xoăn tay” không chỉ cho thấy những mẻ cá bội thu, nặng trĩu mà đây còn là một nét vẽ tạo hình với những bắp thịt săn chắc của những chàng thanh niên ngư dân cuồn cuộn nổi lên để kéo cá vào khoang thuyền. Từ đó khiến ta chợt nhớ tới câu thơ của nhà thơ Tế Hanh trong bài thơ “Quê hương” khi cũng viết về dân chài lưới quê mình:

Dân chài lưới nà da ngăm dăm nắng  
Cả thân hình nòng thở vị xa xăm.

Ánh nắng hồng của bình minh hòa cùng với sắc màu của cá: “bạc”, “vàng” có tác dụng tô đậm thêm sự giàu có và quý giá “rừng vàng bể bạc” của biển cả mà thiên nhiên ban tặng cho con người. "Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng" gợi tả công việc nhịp nhàng của ngư dân với sự vận hành của vũ trụ. Khi lưới xếp lên khoang cũng là lúc đoàn thuyền trở về đón ánh bình minh, kết thúc một ngày lao động vất vả, mệt nhọc. Hình ảnh “nắng hồng” ở cuối khổ thơ biểu tượng cho niềm vui, niềm lạc quan tin tưởng của người lao động trước thành quả mà họ đã gặt hái được. Và người ngư dân như càng thấm thía hơn niềm vui và sự biết ơn đối với người mẹ biển khơi:

Biển cho ta cá như lòng mẹ  
Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

## Phân tích vẻ đẹp người lao động trong bài Đoàn thuyền đánh cá.

Nghệ thuật so sánh và nhân hóa vừa cho thấy được tình cảm bao la, vĩ đại, cao cả của người mẹ biển cả tự nhiên; lại vừa bộc lộ niềm biết ơn sâu sắc của con người ngư dân đối với người mẹ thiên nhiên, vũ trụ.

Bài ca lao động khép lại trong khổ thơ cuối với hình ảnh đoàn thuyền trở về trong thắng lợi lúc bình minh lên. Lúc này, con người lao động trở nên hài hòa cùng với vũ trụ thiên nhiên: phấn khởi, hồ hởi trong niềm vui chiến thắng sau một đêm kéo lưới vất vả:

Câu hát căng buồm cùng gió khơi

Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời

Mặt trời đội biển nhô màu mới

Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.

Mở đầu bài thơ lúc ra khơi bắt cá là câu hát và khép lại bài thơ khi đoàn thuyền đánh cá trở về cũng là câu hát của con người lao động ngư dân làng chài, điều đó cho thấy cả hành trình đánh bắt cá của ngư dân đã trở thành bài ca lao động. Nếu tiếng hát mở đầu khi ra khơi là tiếng hát biểu trưng cho tinh thần lạc quan, niềm hi vọng, tin tưởng để rồi khi trở về sẽ bắt được nhiều cá tôm, làm giàu cho tổ quốc thân yêu thì câu hát ở cuối bài thơ lại biểu tượng cho niềm vui sướng, hạnh phúc trước thành quả lao động mà họ đã gặt hái được sau một đêm kéo lưới vất vả. Hình ảnh mặt trời cũng là hình ảnh được lặp lại khi mở đầu và kết thúc bài thơ. Mở đầu là hình ảnh mặt trời xuống biển, kết thúc bài thơ lại là mặt trời đội biển giữa muôn trùng sóng nước. Điều đó gợi nên sự vận động của thời gian và công việc lao động của con người đã hoàn tất. Tuy nhiên, sắc thái ý nghĩa qua mỗi lần hình ảnh "mặt trời" xuất hiện lại khác nhau. Nếu như hình ảnh mặt trời ở khổ đầu báo hiệu thời khắc của ngày tàn, đêm xuống và công việc lao động của người ngư dân bắt đầu mở ra thì "mặt trời" ở khổ cuối lại báo hiệu thời khắc của một ngày mới bình minh, biểu tượng cho ánh sáng mới, cuộc sống mới, chan chứa niềm vui, hạnh phúc của con người sau chuyến hành trình lao động nhọc nhằn, gian khó, hiểm nguy. Trong bức tranh ấy, con người ngư dân xuất hiện trong tư thế sánh ngang với mặt trời, với thiên nhiên, vũ trụ: "Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời". Từ "với", "cùng" đã diễn tả sự hài hòa cân đối giữa thiên nhiên và con người lao động. Nếu trong thơ xưa, con người thường chìm khuất trước thiên nhiên thì nay, dưới cái nhìn của người chiến sĩ cách mạng trong thời đại mới, con người hiện lên thật tự tin, mạnh mẽ trong tư thế "chạy đua" với vũ trụ, trời đất. Và sự thực thì con người đã chiến thắng. Bởi khi mặt trời lóe rạng đông thì cũng là lúc đoàn thuyền đã trở về bến đỗ. Ánh mặt trời đã điểm tô cho thành quả lao động thêm rực rỡ. Mặt trời chiếu rọi vào những mắt cá khiến muôn mắt cá như muôn mặt trời tỏa ánh huy hoàng. Như vậy khổ thơ cuối đã khắc họa thành công hình ảnh đoàn thuyền và con người ngư dân hiện lên thật lớn lao, kì vĩ, thể hiện niềm vui, niềm hân hoan vào thành quả lao động, niềm tin tưởng vào cuộc sống mới, vào ngày mai tươi sáng của đất nước.

Nét nghệ thuật đặc sắc và nổi bật của "Đoàn thuyền đánh cá" là hình ảnh thơ. Cả bài thơ được dệt bằng nhiều hình ảnh đẹp, đa dạng, rộng lớn và tinh tế với nhiều màu sắc. Hầu như ở khổ thơ nào cũng có những hình ảnh đặc sắc, mới mẻ. Nhà thơ đã sáng tạo hình ảnh từ sự quan sát, cảm nhận chính xác về sự vật kết hợp với sự liên tưởng và trí tưởng tượng mạnh bạo cùng với cảm hứng lãng mạn bay bổng. Phương thức nghệ thuật chủ yếu và phổ biến để xây dựng hình ảnh trong bài thơ này là so sánh và ẩn dụ, tượng trưng, thêm vào đó là lối phóng đại, khoa trương đã đạt được hiệu quả thẩm mỹ và tạo được dấu ấn riêng cho thi phẩm.

## Phân tích vẻ đẹp người lao động trong bài Đoàn thuyền đánh cá.

Bên cạnh đó thì các yếu tố như lời thơ, nhịp điệu, vần... cũng tạo nên âm hưởng giọng điệu khỏe khoắn, tươi vui, mạnh mẽ... góp phần làm nên một bức tranh lao động thật đẹp, thật sống động.

Tóm lại, với cảm hứng lãng mạn bay bổng, nhà thơ đã phác họa thành công hình ảnh người lao động với niềm vui phấn khởi của họ trong cuộc sống mới. Bài thơ có thể coi là một bản tráng ca anh hùng lao động tuyệt vời, thể hiện sự hài hòa giữa thiên nhiên và con người lao động, bộc lộ niềm vui, niềm tự hào của nhà thơ trước sự hồi sinh của đất nước và cuộc sống mới trong công cuộc xây dựng cuộc sống mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam trong những năm đầu lịch sử.

--Nguồn st--

